

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3159/UBND-ĐN MN

Quảng Ngãi, ngày 27 tháng 10 năm 2010

V/v báo cáo kết quả giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động năm 2009 của doanh nghiệp nhà nước

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV ĐẾN	Số: 752
	Ngày: 27.10.2010
	Chuyên: .....

Kính gửi: Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp).

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 12364/BTC-TCDN ngày 15/9/2010 về việc thực hiện chế độ báo cáo theo Quyết định số 224/2006/QĐ-TTg ngày 06/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ, UBND tỉnh Quảng Ngãi đã chỉ đạo các sở, ban ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện theo quy định tại Quyết định nêu trên và Thông tư số 115/2007/TT-BTC ngày 25/9/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn. Tuy nhiên, do công tác lập báo cáo, đánh giá hoạt động năm 2009 của các doanh nghiệp tiến hành chậm (*đối với các công ty nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ phải có kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2009 và đối với các công ty cổ phần phải có kết quả phê duyệt của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009*) cho nên việc báo cáo nêu trên chậm so với thời gian qui định. Đến nay, trên cơ sở báo cáo của các công ty nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và các công ty cổ phần có vốn góp của Nhà nước trên 50% vốn điều lệ và sau khi đối soát với Quy chế giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước ban hành kèm theo Quyết định số 224/2006/QĐ-TTg ngày 06/10/2006 của Thủ tướng Chính phủ, Thông tư số 115/2007/TT-BTC ngày 25/9/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả giám sát và đánh giá hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp nhà nước thuộc tỉnh quản lý năm 2009, như sau:

**I. Công tác giám sát doanh nghiệp nhà nước:**

Qua công tác thanh tra, kiểm tra đã yêu cầu doanh nghiệp nhà nước kịp thời khắc phục những thiếu sót, tồn tại, thực hiện nghiêm các chính sách, pháp luật của Nhà nước. Đồng thời, trong năm 2009 UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban ngành tham mưu kịp thời cho UBND tỉnh xử lý một số tồn tại, vướng mắc theo kiến nghị của doanh nghiệp.

**II. Công tác đánh giá và xếp loại doanh nghiệp nhà nước:**

*(Có biểu tổng hợp kết quả đánh giá doanh nghiệp kèm theo)*

1. Công ty nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ:

- Tổng số doanh nghiệp thuộc đối tượng giám sát, đánh giá: 06 doanh nghiệp.

- Kết quả giám sát, đánh giá:

+ Doanh nghiệp xếp loại A: 0 doanh nghiệp.

+ Doanh nghiệp xếp loại B: 06 doanh nghiệp (Trong đó: Công ty Lâm nghiệp Trà Tân, Công ty Lâm nghiệp Sông Re, Công ty Nông nghiệp 24/3 Quảng Ngãi, Công ty TNHH một thành viên Cấp thoát nước và xây dựng, Công ty TNHH một thành viên Xổ số kiến thiết, Công ty TNHH một thành viên Khai thác công trình thủy lợi).

+ Doanh nghiệp xếp loại C: 0 doanh nghiệp.

2. Công ty cổ phần có vốn góp của Nhà nước chiếm trên 50% vốn điều lệ:

- Tổng số doanh nghiệp thuộc đối tượng giám sát, đánh giá: 04 doanh nghiệp.

- Kết quả giám sát, đánh giá:

+ Doanh nghiệp xếp loại A: 02 doanh nghiệp (Trong đó: Công ty Cổ phần Môi trường đô thị, Công ty Cổ phần Bến xe).

+ Doanh nghiệp xếp loại B: 0 doanh nghiệp.

+ Doanh nghiệp xếp loại C: 02 doanh nghiệp (Trong đó: Công ty Cổ phần Phát triển cơ sở hạ tầng Quảng Ngãi, Công ty Cổ phần Thanh niên xung phong).

UBND tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Bộ Tài chính (Cục Tài chính doanh nghiệp) để Bộ tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**Nơi nhận:**

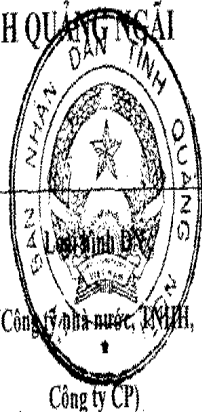
- Như trên;
- CT, PCT(ĐNMN) UBND tỉnh;
- Các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CPVP(ĐNMN), KTTH, TTCB&TH;
- Lưu VT,ĐNMNntha273.

**KT.CHỦ TỊCH**  
**PHỤ CHỦ TỊCH**



**Đinh Thị Loan**

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH QUẢNG NGÃI



TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ DOANH NGHIỆP

Năm: 2009

(Kèm theo Công văn số: 3159 /UBND-ĐMDN ngày 27/ 10 / 2010 của UBND tỉnh)

TT	(Công ty nhà nước, TNHH, Công ty CP)	Chỉ tiêu 1 (tr.đồng) D.thu & thu nhập khác			Chỉ tiêu 2							Chỉ tiêu 3					Chi tiêu 4 xếp loại	Chi tiêu 5 xếp loại	Xếp loại DN năm nay	Xếp loại DN trước
		Năm trước	Năm nay	Xếp loại	Lợi nhuận		Vốn (tr.đồng)		Tỷ suấtLN/vốn(%)			Nợ quá hạn		HS khả năng toán						
					Năm trước	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Xếp loại	Năm trước	Năm nay	Năm trước	Năm nay	Xếp loại				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21
I	C.TY N.NƯỚC NĂM GIỮ 100% VDL																			
1	C.ty Lâm nghiệp Trà Tân	657.3	160	C	-157.6	25.1	635.48	738.24	-24.8	3.4	A	0		1.28	1.37	A	A		B	C
2	C.ty Lâm nghiệp Sông Re	1.182	3.743	A	5	23	4.543.45	4.339.62	0.11	0.53	A	0		0	0	C	A		B	A
3	C.ty N.nghiệp 24/3	4.512	4.158	C	55	52	3.055.56	3.058.82	1.8	1.7	B	0		0	0	C	A		B	B
4	C.ty TNHH MTV cấp thoát nước và XD	18.128	22.252	A	3.083	3.408	48.474.84	58.456.26	6.36	5.83	B	0		2.51	2.29	A	A		B	A
5	C.ty TNHH MTV Xô số kiến thiết	109.329	136.938	A	13.850	11.433	16.882.01	21.490.60	82.04	53.20	B	0		3.81	5.32	A	A		B	A
6	C.ty TNHH MTV khai thác CT thủy lợi											19.085	20.168	0.57	0.56	C	A	A	B	B
II	C.TY CP CÓ VỐN GÓP NHÀ NƯỚC																			
1	C.ty Cổ phần phát triển cơ sở hạ tầng	100.391	64.056	C	2.381	1.637	4.977.01	4.977.20	47.84	32.89	C	0		0.88	0.89	B	A		C	A
2	C.ty Cổ phần Môi trường đô thị	29.182	39.416	A	4.913	9.118	12.928.95	22.795.00	38	40	A	0		409	36	A	A		A	A
3	C.ty Cổ phần Bến xe Quảng Ngãi	21.460	25.461	A	1.155	2.151	6.377.69	6.413.24	18.11	33.54	A	0		1.67	2.78	A	A		A	A
4	C.ty CP Thanh niên xung phong	94.263	47.126	C	-3.360	1.833	4.469.87	4.469.64	-75.17	41.01	A	5.718	4.968	0.00	0.00	C	C		C	C

\* Ghi chú: Công ty TNHH một thành viên Khai thác CTTL là doanh nghiệp thực hiện nhiệm vụ công ích./.